

TÓM TẮT

LÂM ÁI VÂN, 08/2011. “TÌNH HÌNH SỬ DỤNG HÓA CHẤT NÔNG NGHIỆP TRÊN CÂY MÍA TẠI THỊ XÃ AN KHÊ, TỈNH GIA LAI NIÊN VỤ 2009 - 2010”. Trường Đại học Nông Lâm TP Hồ Chí Minh. Khóa luận tốt nghiệp, 70 trang.

Giáo viên hướng dẫn: TS. Võ Thái Dân

Đề tài được tiến hành nhằm xác định tình hình sử dụng hoá chất nông nghiệp trên cây mía tại thị xã An Khê, tỉnh Gia Lai niên vụ 2009 - 2010, cũng như những thuận lợi và khó khăn của nông dân trồng mía gặp phải. Từ đó định hướng cho nông dân sử dụng các loại hóa chất nông nghiệp trên cây mía một cách có hiệu quả nhất. Đề tài được tiến hành từ ngày 15/02/2011 đến ngày 15/06/2011. Các thông tin về tình hình sử dụng hóa chất nông nghiệp trên cây mía được điều tra bằng mẫu in sẵn ở 90 hộ dân tại phường Ngô Mỹ, phường An Phước và xã Tú An. Số liệu về kinh tế xã hội, điều kiện tự nhiên được thu thập từ phòng Nông nghiệp Thị xã An Khê, Cục thống kê tỉnh Gia Lai.

Kết quả thu được: Có 70 người chiếm 77,78 % số người trả lời phỏng vấn là nam, 20 người chiếm 22,22 % số người trả lời phỏng vấn là nữ. Độ tuổi trung bình của những người được phỏng vấn là 47, trong đó người thấp tuổi nhất 31 tuổi và người cao tuổi nhất 64 tuổi. Kinh nghiệm canh tác mía trung bình của các nông hộ trồng mía là 13 năm.

Trình độ văn hóa của những người được phỏng vấn còn thấp trình độ cấp 2 chiếm 55 %; trình độ cấp 3 chiếm 19 % và trình độ cấp 1 chiếm 16 %. Có 90 người tức là 100 % người được phỏng vấn là dân tộc Kinh, không có dân tộc khác.

Diện tích đất nông nghiệp trung bình của các hộ qua điều tra là 2,89 ha. Trong đó, diện tích đất trung bình trồng mía tơ là 1,8 ha và diện tích đất trung bình của mía gốc là 1,09 ha. Riêng ông Đặng Thanh Sơn có diện tích đất nông nghiệp lớn nhất 7,5 ha thuộc phường Ngô Mỹ.

Giống mía R570 được trồng nhiều nhất tại thị xã An Khê có 32 hộ trồng, giống mía R579 có 20 hộ trồng; giống mía F157 có 16 hộ trồng. Mật độ trồng mía phổ biến

của các hộ qua điều tra được là 30.884 - 40.246 hom/ha có 34 hộ trồng. Khoảng cách trồng 1,1 m x 0,25 m được áp dụng nhiều nhất 11 hộ.

Chỉ có 50 nông hộ sử dụng vôi để xử lý đất trồng mía, trong đó lượng vôi sử dụng phổ biến nhất từ khoảng 281 - 371 kg/ha. Nông dân không sử dụng phân hữu cơ để bón lót cho cây mía nhưng đối với phân vô cơ thì rất đa dạng về loại và lượng, nhiều nhất là phân DAP có 61 nông hộ sử dụng với lượng phân trung bình là 280 kg/ha. Thời gian sử dụng phân để bón lót cho mía là lúc đặt hom, cách bón phân đơn giản là vãi vào đất, cày úp lại. Lượng phân vô cơ được nông dân sử dụng để bón ít hơn so với lượng phân khuyến cáo của Phòng Nông nghiệp Thị xã An Khê đề ra cụ thể phân NPK Việt Nhật ít hơn 444 kg/ha, phân NPK Bình Điền ít hơn 314 kg/ha, phân Urê ít hơn 107 kg/ha.

Sâu đục ngọn mía hại nặng nhất chiếm 55,56 %, rầy mềm chiếm 53,33 %, bọ hung đen và xén tóc chiếm 48,89 %. Tuy nhiên tình hình sử dụng thuốc trừ sâu của nông dân không nhiều so với khuyến cáo của Phòng Nông nghiệp Thị xã An Khê cụ thể Basudin 10H ít hơn 15 kg/ha; Furadan 3G thấp hơn 10 kg/ha; Marshal 200SC thấp hơn 0,3 lít/ha, Bassa 50EC thấp hơn 0,68 lít/ha.

Không dùng bất kỳ thuốc hóa học để phòng trừ bệnh hại cho cây mía, sử dụng biện pháp vệ sinh đồng ruộng. Trên ruộng mía của các nông hộ có rất nhiều loại cỏ dại, trong đó cỏ chỉ và cỏ thâm lá rộng chiếm tỷ lệ cao nhất 76,67 %; chiếm 71,11 % là cỏ ống; các loại cỏ cú, dền xanh, trinh nữ, mần trâu, cỏ tranh, vừng dại, cỏ cứt lợn cũng chiếm một tỷ lệ cao. Tình hình sử dụng thuốc trừ cỏ của nông dân không so với lượng thuốc khuyến cáo của Trạm Bảo vệ Thực vật Thị xã An Khê cụ thể Ametrex 80WP ít hơn 1,65 kg/ha; Gramoxone 20SL ít hơn 0,52 lít/ha; Roundup 480SC ít hơn 2,01 lít/ha; Maizine 80WP ít hơn 1,57 kg/ha.

100 % nông hộ không sử dụng thuốc để xử lý đất, không sử dụng thuốc kích thích cho cây mía, không tưới nước cho cây mía chỉ nhờ nước trời.

Hiệu quả kinh tế từ cây mía mang lại cho nông dân trồng khá cao cụ thể ở mức lợi ích gấp 0,73 - 1,40 lần so với chi phí đầu tư đã bỏ ra có 43 hộ đạt được, chiếm 47,78 %; trong khoảng lợi ích gấp 1,40 - 2,07 lần so với chi phí đầu tư đã bỏ ra có 23 hộ đạt được, chiếm 25,56 %.

Thuận lợi và khó khăn của nông hộ trồng mía

Thuận lợi: khí hậu, đất đai phù hợp cho cây mía sinh trưởng phát triển, có năng suất cao và chất lượng tốt. Nông dân có nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc trồng và chăm sóc cây mía, diện tích trồng mía lớn, tập trung dễ dàng trong việc quản lý vùng nguyên liệu, có nhà máy đường An Khê và nhà máy đường Bình Định trực tiếp đầu tư và thu mua nguyên liệu của nông dân.

Khó khăn: giá thành vật tư nông nghiệp cao, nông dân tự sản xuất giống mía để trồng nên năng suất không cao, thuận lợi cho sâu bệnh, cỏ dại phát triển nhiều trong mùa mưa, thiếu nước tưới cho cây mía vào mùa khô. Chưa có quy trình kỹ thuật canh tác hoàn chỉnh cho cây mía để mang lại hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất.

Các loại hóa chất nông nghiệp có hiệu quả nông dân nên sử dụng cụ thể

Nên dùng các loại phân tổng hợp như NPK Việt Nhật (16 - 8 - 4 + 12 S), NPK Bình Điền (20 - 20 - 15) để bón thúc vì trong phân tổng hợp có chứa nhiều thành phần dinh dưỡng.

Đối với thuốc trừ sâu hại, dùng các thuốc có hoạt chất Diazinon, Carbofuran, Fenobucarb, Dimethoate, Bromadiolone.

Đối với thuốc trừ cỏ dại, dùng các thuốc có hoạt chất Ametryn, Atrazine, Paraquat; không phun thuốc có hoạt chất Glyphosate trên ruộng mía, chỉ sử dụng trên đất hoang hoặc các bờ ranh. Đối với thuốc tiền nảy mầm phun khi cỏ chưa mọc, thuốc hậu nảy mầm phun khi cỏ có từ 1 - 2 lá hoặc đang sinh trưởng mạnh.